

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư

Công trình: Đường vào các lò võ và di tích trên địa bàn tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016–2020;

Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Văn bản số 1101/BKHĐT-TH ngày 02/3/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn phê duyệt chủ trương và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công;

Căn cứ Văn bản số 203/BKHĐT-KTDV ngày 12/01/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án Đường vào các lò võ và di tích trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 22/BC-SKHĐT ngày 23/02/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng, với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Đường vào các lò võ và di tích trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải Bình Định

3. Sự cần thiết đầu tư

Bình Định là một trong những tỉnh có nhiều di tích văn hóa vật thể và phi vật thể được xếp hạng cấp Quốc gia và cấp tỉnh. Các di tích văn hóa, lịch sử cấp Quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Định nhiều nhưng không tập trung, hạ tầng giao thông kết nối các lò võ và điểm di tích còn hạn chế, giao thông chủ yếu là tận dụng giao thông nông thôn phục vụ dân sinh nên việc đi lại của du khách rất khó khăn hoặc không đến được di tích nếu đi bằng ô tô.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XVIII Đảng bộ tỉnh và Chương trình hành động số 11/CTr-TU ngày 24/10/2011 của Tỉnh ủy về đầu tư phát triển du lịch

ql 1

giai đoạn 2012-2015, trong những năm qua, được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các Bộ ngành Trung ương đã đầu tư trùng tu, tôn tạo và từng bước phát huy giá trị các di tích văn hóa lịch sử đến với công chúng. Tuy một số di tích được trùng tu, tôn tạo nhưng các tuyến đường dẫn đến di tích chưa được nâng cấp, chủ yếu sử dụng hệ thống giao thông nông thôn hiện có, nên việc đưa du khách đến di tích tham quan nghiên cứu còn nhiều khó khăn.

Do vậy, việc triển khai mở rộng, nâng cấp đường qua các lò võ và các điểm di tích, đồng thời kết hợp với tuyến đường Quốc lộ 19 đang triển khai là phù hợp với thực tế và phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 tại Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ, nhằm đạt mục tiêu đưa du khách tham quan các di tích cấp Quốc gia trên địa bàn tỉnh kết hợp với du lịch nghiên cứu văn hóa bản sắc Chăm và thưởng thức các dịch vụ du lịch biển thuộc bãi biển Phương Mai nhằm thúc đẩy sự phát triển của ngành Du lịch tỉnh Bình Định.

- Các di tích cần đầu tư tuyến đường:

+ Điện thờ Tây Sơn Tam Kiệt (Bảo tàng Quang Trung): di tích cấp Quốc gia đặc biệt;

+ Một số di tích cấp Quốc gia:

- Di tích Tháp Cánh Tiên;
- Di tích Thành Hoàng Đế;
- Tháp Dương Long (đang làm hồ sơ công nhận Di tích cấp Quốc gia đặc biệt).
- Di tích Gò Dài;
- Di tích Tháp Thủ Thiện;
- Di tích Tháp Bình Lâm;
- Di tích tháp Bánh Ít;
- Di tích tháp Phú Lốc.

- Các lò võ cần đầu tư tuyến đường trong tour du lịch để xem võ cổ truyền Bình Định

- + Lò võ Phan Thọ;
- + Lò võ Hồ sừng;
- + Lò võ Lê Xuân Cảnh;
- + Câu lạc bộ võ cổ truyền Chùa Long Phước.

- Địa danh nổi tiếng ở Bình Định

- + Nhà thờ Lòng Sông.

4. Địa điểm đầu tư:

Thị xã An Nhơn, huyện Tây Sơn và huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

5. Sự phù hợp với Quy hoạch, kế hoạch phát triển Kinh tế xã hội

- Dự án Đường vào các lò võ và di tích trên địa bàn tỉnh phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22/1/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

- Dự án Đường vào các lò võ và di tích trên địa bàn tỉnh phù hợp với Quy hoạch tổng thể bố trí quốc phòng kết hợp với phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn

74 2

cả nước đến năm 2010 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 107/2002/QĐ-TTg ngày 12/8/2002.

6. Quy mô xây dựng

a. Quy mô

Đầu tư xây dựng đường đồng bằng, cấp V (TCVN 4054-2005). Tổng chiều dài tuyến: 24 km. Bề rộng nền đường 7,5m; bề rộng mặt đường 5,5m; bề rộng lề đường 2x1,0m. Các tuyến đường đầu tư xây dựng, mở rộng nâng cấp, bao gồm:

- Mở rộng, nâng cấp: Tuyến đường xuất phát từ Quốc lộ 1A (1205+022) kết nối Tháp Cánh Tiên - Di tích Thành Hoàng Đế - Tháp Dương Long - Di tích Gò Dài - Tháp Thủ Thiện - Lò võ Phan Thọ - Điện thờ Tây Sơn Tam Kiệt (bảo tàng Quang Trung);

- Mở rộng, nâng cấp đường vào Lò võ Hồ sùng.
- Mở rộng, nâng cấp đường vào lò võ Lê Xuân Cảnh.
- Mở rộng, nâng cấp đường vào câu lạc bộ võ cổ truyền Chùa Long Phước.
- Mở rộng, nâng cấp đường vào di tích tháp Bình Lâm.
- Mở rộng, nâng cấp đường vào di tích tháp Bánh Ít.
- Mở rộng, nâng cấp đường vào di tích tháp Phú Lốc.
- Mở rộng, nâng cấp đường vào nhà thờ Lòng Sông.

*** Giai đoạn 1: thực hiện các tuyến sau:**

- Mở rộng, nâng cấp: Tuyến đường xuất phát từ Quốc lộ 1A (1205+022) kết nối Tháp Cánh Tiên - Di tích Thành Hoàng Đế.
- Xây dựng đường vào tháp Dương Long.
- Mở rộng, nâng cấp đường vào di tích tháp Bánh Ít.
- Mở rộng, nâng cấp đường vào nhà thờ Lòng Sông.
- Mở rộng, nâng cấp đường vào câu lạc bộ võ cổ truyền Chùa Long Phước.
- Mở rộng, nâng cấp đường vào lò võ Lê Xuân Cảnh.

*** Giai đoạn 2: thực hiện các tuyến sau:**

- Tháp Dương Long - Di tích Gò Dài - Tháp Thủ Thiện - Lò võ Phan Thọ
- Điện thờ Tây Sơn Tam Kiệt (Bảo tàng Quang Trung)
- Mở rộng, nâng cấp đường vào di tích Gò Dài.

*** Giai đoạn 3: thực hiện các tuyến còn lại, bao gồm:**

- Mở rộng, nâng cấp đường vào tháp Thủ Thiện.
- Mở rộng, nâng cấp đường vào di tích tháp Bình Lâm.
- Mở rộng, nâng cấp đường vào di tích tháp Phú Lốc.
- Mở rộng, nâng cấp đường vào lò võ Phan Thọ.
- Mở rộng, nâng cấp đường vào lò võ Hồ sùng.

b. Tiêu chuẩn kỹ thuật

*** Đường cấp V đồng bằng (TCVN 4054-2005)**

- Tốc độ thiết kế: 40Km/h.
- Độ dốc siêu cao lớn nhất: 6%.
- Bán kính đường cong nằm nhỏ nhất (ứng với siêu cao 6%): $R_{min} = 60m$. Riêng những vị trí đặc biệt khó khăn không cải thiện được bình diện cho phép dùng bán kính $R < 60m$.

- Bán kính đường cong nằm nhỏ nhất thông thường: 125m.
- Bán kính đường cong nằm không cần thiết kế siêu cao: $> 600m$.
- Chiều dài tầm nhìn hai chiều: 80m.
- Tần suất thiết kế: $P = 4\%$.
- Dốc dọc thiết kế lớn nhất 7%, những vị trí khó khăn chầm chước 8%.
- Bán kính đường cong đứng lồi nhỏ nhất: 700m.
- Bán kính đường cong đứng lõm nhỏ nhất: 450m.

*** Kết cấu mặt đường làm mới:**

- Lớp CPĐ độ chặt K98 dày 30cm.
- Lớp CPĐĐ loại I dày 30 cm
- Tưới nhựa dính thấm, tiêu chuẩn nhựa 1,0 kg/m².
- Tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn nhựa 0,5 kg/m².
- Thảm lớp BTN R25 dày 7cm.
- Thảm lớp BTN C19 dày 5cm.

*** Kết cấu mặt đường mở rộng:**

- Lu tăng cường khuôn đường đạt K98.
- Đệm lớp giấy dầu.
- Đồ BTXM M250 đá 2x4 dày 20cm.
- Tưới nhựa dính bám, tiêu chuẩn nhựa 0,5 kg/m².
- Thảm lớp BTN C19 dày 5cm.

*** Mặt đường tận dụng mặt BTXM hiện trạng:**

- Tưới nhựa dính bám, tiêu chuẩn nhựa 0,5 kg/m².
- Bù vênh, thảm lớp BTN C19 dày 5cm.

7. Dự kiến Tổng mức đầu tư: 81.005.969.000 đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng: 58.247.318.000 đồng
- Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng: 12.000.000.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án: 880.432.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 3.107.162.000 đồng
- Chi phí khác: 497.787.000 đồng
- Chi phí dự phòng: 6.273.270.000 đồng

a. Dự kiến Tổng mức đầu tư giai đoạn I 40.999.985.000 đồng

- Chi phí xây dựng: 28.656.588.000 đồng
- Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng: 7.000.000.000 đồng

- Chi phí quản lý dự án: 432.351.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 1.570.078.000 đồng
- Chi phí khác: 250.060.000 đồng
- Chi phí dự phòng: 3.090.908.000 đồng

b. Dự kiến Tổng mức đầu tư giai đoạn II: 20.800.077.000 đồng

- Chi phí xây dựng: 15.444.894.000 đồng
- Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng: 2.500.000.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án: 233.876.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 828.734.000 đồng
- Chi phí khác: 128.930.000 đồng
- Chi phí dự phòng: 1.663.643.000 đồng

c. Dự kiến Tổng mức đầu tư giai đoạn III 19.205.907.000 đồng

- Chi phí xây dựng: 14.145.836.000 đồng
- Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng: 2.500.000.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án: 214.205.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 708.350.000 đồng
- Chi phí khác: 118.797.000 đồng
- Chi phí dự phòng: 1.518.719.000 đồng

8. Nguồn vốn đầu tư: Vốn trung ương hỗ trợ có mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020 theo Chương trình mục tiêu Phát triển hạ tầng du lịch để thực hiện GD I.

9. Kế hoạch bố trí vốn và khả năng cân đối nguồn vốn: Vốn trung ương hỗ trợ có mục tiêu giai đoạn 2016 – 2020 thuộc Chương trình mục tiêu Phát triển hạ tầng du lịch theo Văn bản số 203/BKHĐT-KTĐV ngày 12/01/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

10. Thời gian thực hiện đầu tư: Năm 2016-2020 thực hiện giai đoạn I bằng nguồn vốn trung ương hỗ trợ có mục tiêu.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn, Chủ tịch UBND huyện Tây Sơn, Tuy Phước, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP CN;
- Lưu: VT, K19 (M.10b).



Hồ Quốc Dũng